

PHIẾU TRÌNH XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN**THÔNG TIN CHUNG**

Số đến: 5305 Ngày đến: 07/10/2020
Cơ quan gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo
Số ký hiệu: 4003/BGDĐT-CNTT Ngày phát hành: 07/10/2020
Loại văn bản: Công văn Lĩnh vực:
Trích yếu: V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021

Người ký: Chức vụ:
Người xử lý: Nguyễn Thành Trung Người vào sổ:
Quan Anh Thư

QUÁ TRÌNH LUÂN CHUYỂN VĂN BẢN

Người giao VB	Người nhận VB	Ý kiến xử lý
Quan Anh Thư	Nguyễn Thành Trung	K/c Đ. Hiền
Nguyễn Thành Trung (Quan Anh Thư chuyển thay)	Lê Hồng Sơn	M TTT

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 4003 /BGDDĐT-CNTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2020

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2020 – 2021.

ĐẾN Số: 5305
Ngày: 07/10/20

Chuyển:

Kính gửi: Các sở giáo dục và đào tạo¹

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2025; Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 – 2021 của ngành Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2020 - 2021 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục và đào tạo theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học và giáo dục thường xuyên; triển khai kết nối liên thông dữ liệu, tích hợp các hệ thống thông tin vào cơ sở dữ liệu ngành.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày

¹ Bao gồm cả Sở Giáo dục – Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu

30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chi đạo khác của Bộ; đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GDĐT; trong trường hợp các sở GDĐT, phòng GDĐT xây dựng cơ sở dữ liệu về GDĐT phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục ở địa phương, phải đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân (trường học, cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương phải quản lý và chịu trách nhiệm về dữ liệu số hóa trong phạm vi quản lý theo quy định).

b) Đẩy mạnh triển khai phần mềm quản lý trường học tới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; phần mềm quản lý trường học phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ² và kết nối trao đổi được dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý); đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể dùng sổ in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng-đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký điện tử); triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các sở GDĐT với Bộ GDĐT.

d) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, huyện hay tỉnh/TP); tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ kết nối giữa các sở GDĐT với Bộ GDĐT; khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống họp qua mạng do Bộ GDĐT cung cấp miễn phí tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>.

đ) Triển khai có hiệu quả Công thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

e) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

- Công thông tin điện tử của của Bộ tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.
- Công thông tin thi và tuyển sinh của Bộ tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.

² Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.